

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẢI LĂNG  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HNGĐ - ST  
Ngày 02/3/2022  
“V/v Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thanh Khánh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Phạm Thị Tuyết

- Bà Lê Thị Liên

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Đăng Chấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Thùy Dương-Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng xét xử công khai vụ án thụ lý số 140/2021/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2021 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2022 giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Trần Văn T, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện HL, tỉnh Quảng Trị.

**Bị đơn:** Chị Nguyễn Thùy L, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện HL, tỉnh Quảng Trị;

Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ngày 08/11/2021 và bản tự khai ngày 16/12/2021, anh Trần Văn T trình bày: Anh và chị Nguyễn Thùy L kết hôn vào năm 2018 tại UBND xã H, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, do tính tình không hòa hợp, không có tiếng nói chung, hai bên gia đình đã nhiều lần hòa giải nhưng tình trạng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hai bên sống ly thân từ tháng 11/2019 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, hai bên không quan tâm liên lạc gì với nhau, tình cảm vợ chồng nay không còn nên anh yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thùy L.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của chị Nguyễn Thùy L tại bản tự khai ngày 17/12/2021 và ngày 26/01/2022: Chị và anh Trần Văn T kết hôn vào năm 2018 tại UBND xã Hải Quế, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị. Trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra

mâu thuẫn, không có tiếng nói chung, tình cảm của vợ chồng nay không còn nên cũng đồng ý theo nguyện vọng của anh Trần Văn T.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng, tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị Nguyễn Thùy L vắng mặt tại các phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Vì vậy, không tiến hành phiên hòa giải được.

Tại biên bản xác minh ngày 11/01/2022, Hội liên hiệp phụ nữ xã Hải Quế, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị cung cấp thông tin: Anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thùy L có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hải Quế vào năm 2018. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, hai bên sống ly thân từ tháng 11/2019 cho đến nay, đề nghị Tòa án căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết theo nguyện vọng của các bên đương sự.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- *Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử:* Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại các Điều 26, 28, 35, 39, 97, 177, 195, 196, 203, 208, 220, 233 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:* Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- *Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:* Nguyên đơn anh Trần Văn T đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chị Nguyễn Thùy L chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

- Về hướng giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho anh Trần Văn T được ly hôn chị Nguyễn Thùy L; về con chung: Không có nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có ai yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Về án phí: Anh Trần Văn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Sau khi xem xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu giải quyết “Ly hôn”. Nguyên đơn và bị đơn có hộ khẩu thường trú tại thôn Đ, xã Hải Quế, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu giải quyết của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng đúng trình tự thủ tục tố tụng cho nguyên đơn và bị đơn. Anh Trần Văn T đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, chị Nguyễn Thùy L chưa thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thùy L và đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Theo đơn khởi kiện ngày 08/11/2021, bản tự khai ngày 16/12/2021 của anh Trần Văn T; bản tự khai của chị Nguyễn Thùy L ngày 17/12/2021 và ngày 26/01/2022, biên bản xác minh ngày 11/01/2022 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thùy L có đăng ký kết hôn vào năm 2018 tại UBND xã Hải Quế, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, do tính tình không hòa hợp, không có tiếng nói chung, hai bên gia đình đã nhiều hòa giải nhưng tình trạng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hai bên sống ly thân từ tháng 11/2019 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, hai bên không quan tâm liên lạc gì với nhau. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thùy L không đạt được, tình cảm vợ chồng nay không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Trần Văn T.

[4]. Về con chung: Không có nên không xem xét giải

[5]. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Anh Trần Văn T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn T được ly hôn chị Nguyễn Thùy L.

- Về án phí: Anh Trần Văn T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số CC2021/0000026 ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Lăng, anh Trần Văn T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Hải Lăng;
- UBND xã Hải Quế, huyện Hải Lăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Hải Lăng;
- Lưu hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Lê Thanh Khánh**